

Số: DIEM-12/15h30/GLAI

Gia Lai, ngày 6 tháng 1 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY

(Từ ngày 07/01/2026 đến ngày 16/01/2026)

1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới: chịu ảnh hưởng rìa nam áp cao lạnh lục địa tăng cường sau ổn định và suy yếu, khoảng 12-13/01 được tăng cường trở lại. Trên cao áp cao cận nhiệt đới hoạt động yếu.

*** Cảnh báo khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế-xã hội:** Mưa lớn cục bộ có khả năng gây ra tình trạng ngập úng tại các vùng trũng, thấp; lũ quét trên các sông, suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc, ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp và một số công trình đang thi công, giao thông, cơ sở hạ tầng, hoạt động trên biển.

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm

Địa điểm dự báo	Đêm 06/01/2026							Ngày 07/01/2026							Ngày 08/01/2026						Ngày 09/01/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ám	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ám	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
An Lão	18	12	90	NNE	4	87		24	6	85	NNE	3	90		15	24	84	SSW	3		15	24	15	NW	3	
Hoài Ân	19	0	11	NNE	5	73		24	0	10	NNE	4	78		17	24	13	S	4		17	24	16	SSW	4	
Hoài Nhơn	19	10	91	SSE	5	82		25	8	93	SSE	4	85		17	25	15	SW	5		18	25	16	NNW	4	
Phù Mỹ	20	0	6	NNE	5	76		25	0	9	N	4	81		17	25	17	SSW	5		18	25	11	SSW	4	
Phù Cát	20	0	5	NNE	4	72		25	0	6	NNE	3	79		16	25	19	SSE	4		16	25	19	S	3	
An Nhơn	20	2	92	E	4	76		25	9	90	SSE	3	84		16	25	17	S	4		17	25	15	SSW	3	
Vĩnh Thạnh	18	0	14	NE	4	78		24	0	5	NE	3	82		14	24	18	NE	4		14	24	11	S	4	
Tây Sơn	18	11	90	NNE	5	83		24	10	87	NNE	4	88		16	24	13	NNE	5		17	24	14	NNE	4	
Vân Canh	19	1	85	NNE	6	83		24	9	89	NNE	5	87		16	24	17	NNE	6		17	24	11	NNE	4	
Tuy Phước	21	0	14	NNE	6	72		25	1	93	NE	5	76		19	25	94	SSW	5		19	25	12	W	5	
Cát Tiến	21	0	7	NNE	6	72		25	4	88	NE	5	76		19	25	90	SSW	5		19	25	19	W	5	

Địa điểm dự báo	Đêm 06/01/2026							Ngày 07/01/2026							Ngày 08/01/2026						Ngày 09/01/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
Quy Nhơn	21	0	12	NNE	6	72		25	4	83	NE	5	76		19	25	86	SSW	5		19	25	19	W	5	
Pleiku	17	0	11	ENE	6	60		23	0	8	NE	4	74		13	24	19	NE	5		14	24	14	NE	4	
Đak Đoa	16	0	6	ENE	5	64		23	0	10	NE	4	80		13	24	12	NE	4		13	24	14	NE	4	
Mang Yang	16	0	5	ENE	5	64		24	0	12	NE	3	79		13	24	18	NE	4		13	24	19	ENE	3	
Ia Ly	18	0	5	ENE	4	56		23	0	5	ENE	3	73		13	25	12	ENE	3		13	25	16	ENE	3	
Ia Grai	20	0	7	ENE	5	52		23	0	9	NE	2	70		13	27	10	NE	3		14	27	16	NE	3	
Đức Cơ	21	0	7	E	3	51		23	0	7	ESE	2	86		13	29	16	E	2		13	29	13	E	2	
Chư Prông	19	0	9	ENE	4	54		23	0	6	ENE	2	77		13	27	11	ENE	3		13	27	17	ENE	3	
Ia Mơ	20	0	8	E	5	58		23	0	10	E	3	78		14	27	15	E	3		13	27	10	ENE	3	
Chư Sê	17	0	12	ENE	6	65		23	0	5	ENE	4	81		13	24	13	NE	4		13	24	12	NE	4	
Chư Puh	19	0	14	ENE	7	64		23	0	14	ENE	5	79		14	25	18	ENE	5		15	25	14	ENE	4	
Kbang	16	0	13	NE	6	77		23	0	14	NE	4	82		13	24	11	NE	5		14	25	18	NE	4	
An Khê	17	0	10	NE	6	74		23	0	8	NE	4	82		14	24	11	NE	5		15	25	13	NE	5	
Đak Pơ	17	0	12	NE	6	74		23	0	10	NE	4	82		14	24	15	NE	5		15	25	11	NE	5	
Kông Chro	20	0	9	ENE	7	65		23	0	6	ENE	5	76		16	26	14	ENE	5		16	26	10	ENE	4	
Ayun Pa	20	0	14	ENE	6	66		23	0	8	ENE	4	76		16	25	14	ENE	5		16	25	12	ENE	4	
Ia Pa	19	0	14	ENE	6	65		23	0	6	E	4	78		15	25	15	E	4		16	25	13	E	4	
Phú Thiện	19	0	13	ENE	7	66		23	0	14	ENE	6	79		15	25	10	ENE	6		16	25	18	ENE	5	
Phú Túc	18	0	11	ENE	4	74		23	0	11	ENE	2	84		14	25	11	ENE	3		15	22	16	ENE	3	

Địa điểm	Ngày 10/01/2026				Ngày 11/01/2026				Ngày 12/01/2026				Ngày 13/01/2026				Ngày 14/01/2026				Ngày 15/01/2026				Ngày 16/01/2026				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
An Lão	17	24	26		18	24	26		21	24	75		20	24	18		20	24	66		20	24	28		19	24	30		14
Hoài Ân	20	24	24		20	24	27		23	24	26		22	24	16		20	24	39		19	24	34		19	24	26		0
Hoài Nhơn	20	25	24		20	25	25		22	25	24		21	25	15		20	25	66		19	25	34		19	25	37		6
Phù Mỹ	20	25	28		21	25	27		22	25	29		22	25	80		21	25	30		20	25	35		21	25	31		2
Phù Cát	20	25	20		21	25	20		23	25	16		22	25	17		21	25	37		19	25	25		19	25	28		1
An Nhơn	19	25	20		20	25	26		22	25	15		21	25	82		21	25	32		19	25	31		19	25	39		9
Vĩnh Thạnh	17	24	27		19	24	16		21	24	17		21	24	18		20	24	27		19	24	33		19	24	32		1
Tây Sơn	18	24	29		19	24	17		21	24	17		21	24	25		21	24	64		20	24	26		20	24	28		5
Vân Canh	19	24	24		20	24	22		22	24	29		21	24	21		21	24	64		19	24	25		19	24	25		2
Tuy Phước	21	25	15		22	25	28		24	25	24		22	25	80		23	25	28		21	25	38		22	25	29		7
Cát Tiến	21	25	22		22	25	25		24	25	23		23	25	76		23	25	30		22	25	37		22	25	27		6
Quy Nhơn	21	25	18		22	25	16		23	25	26		22	25	75		22	25	38		21	25	27		22	25	31		7
Pleiku	16	26	19		17	26	20		18	29	18		17	24	25		17	27	37		16	29	33		15	28	34		0
Đak Đoa	15	25	20		15	25	18		19	28	24		17	23	21		17	27	37		16	28	27		15	28	31		0
Mang Yang	15	25	16		16	25	17		19	28	22		18	24	28		17	26	30		15	28	37		15	27	36		0
Ia Ly	15	27	29		16	26	16		20	30	22		18	26	28		19	29	25		17	27	69		16	29	30		1
Ia Grai	17	29	21		17	29	21		21	30	25		18	27	21		19	29	29		17	30	28		16	30	29		0
Đức Cơ	15	30	18		16	30	16		20	30	18		19	29	28		19	30	27		18	30	37		20	30	30		0
Chư Prông	17	29	19		17	28	23		21	30	28		20	27	28		18	29	26		18	30	39		17	30	31		0
Ia Mơ	18	29	22		18	29	15		22	30	22		22	27	25		19	30	30		20	30	31		21	30	37		0
Chư Sê	16	25	25		17	25	18		20	28	27		19	24	27		17	28	32		16	29	32		17	29	33		0
Chư Puh	18	27	25		19	26	16		22	29	17		20	25	23		17	28	30		17	30	26		19	29	29		0

Địa điểm	Ngày 10/01/2026				Ngày 11/01/2026				Ngày 12/01/2026				Ngày 13/01/2026				Ngày 14/01/2026				Ngày 15/01/2026				Ngày 16/01/2026				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
Kbang	16	23	18		18	23	24		20	25	17		19	22	20		18	25	32		17	24	31		16	26	38		0
An Khê	17	24	15		19	23	27		21	26	25		19	23	16		18	25	29		17	24	32		16	25	38		0
Đak Pơ	17	24	15		19	23	19		20	26	21		19	23	22		18	25	37		17	24	25		16	25	36		0
Kông Chro	20	27	27		21	26	15		23	30	18		21	26	24		19	29	27		18	31	25		20	29	26		0
Ayun Pa	20	27	20		20	26	15		23	30	19		21	25	28		19	27	29		19	30	37		18	29	37		0
Ia Pa	19	27	15		20	26	23		22	29	28		21	26	29		18	29	25		18	30	34		20	29	38		0
Phú Thiện	18	27	29		20	26	15		22	29	24		21	25	28		19	28	34		18	30	30		19	29	38		0
Phú Túc	18	26	26		19	26	28		21	26	20		21	25	17		20	28	38		20	28	36		19	28	38		1

Bản tin tiếp theo phát lúc 04h30 ngày 07/01/2026.

Tin phát lúc: 15h30

Nơi nhận:

- BCH PCTT-TKCN&PTDS tỉnh;
- BCH PCTT-TKCN&PTDS cấp xã, phường;
- Báo Gia Lai;
- Phòng QLDB và TT, DL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia;
- Đài KTTV Trung Bộ;
- Lưu Đài tỉnh.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lương Ngọc Lũy

Phụ lục
Các điểm dự báo đại diện cho các xã, phường

TT	Điểm dự báo	Khu vực hành chính
1	An Lão	Đại diện cho các phường xã: xã An Lão, xã An Hòa, xã An Vinh, xã An Toàn
2	Hoài Ân	Đại diện cho các phường xã: xã Hoài Ân, xã Ân Tường, xã Kim Sơn, xã Vạn Đức, xã Ân Hào
3	Hoài Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bồng Sơn, phường Hoài Nhơn, phường Tam Quan, phường Hoài Nhơn Đông, phường Hoài Nhơn Tây, phường Hoài Nhơn Nam, phường Hoài Nhơn Bắc
4	Phù Mỹ	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Mỹ, xã An Lương, xã Bình Dương, xã Phù Mỹ Đông, xã Phù Mỹ Tây, xã Phù Mỹ Nam, xã Phù Mỹ Bắc
5	Phù Cát	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Cát, xã Xuân An, xã Đê Gi, xã Hòa Hội
6	An Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bình Định, phường An Nhơn, phường An Nhơn Đông, phường An Nhơn Bắc, phường An Nhơn Nam, xã An Nhơn Tây
7	Vĩnh Thạnh	Đại diện cho các phường xã: xã Vĩnh Thạnh, xã Vĩnh Thịnh, xã Vĩnh Quang, xã Vĩnh Sơn
8	Tây Sơn	Đại diện cho các phường xã: xã Tây Sơn, xã Bình Khê, xã Bình Phú, xã Bình Hiệp, xã Bình An, xã Hội Sơn
9	Vân Canh	Đại diện cho các phường xã: xã Vân Canh, xã Canh Vinh, xã Canh Liên, phường Quy Nhơn Tây
10	Tuy Phước	Đại diện cho các phường xã: xã Tuy Phước, xã Tuy Phước Đông, xã Tuy Phước Tây, xã Tuy Phước Bắc
11	Cát Tiến	Đại diện cho các phường xã: xã Cát Tiến, xã Ngô Mây, phường Quy Nhơn Đông, xã Nhơn Châu
12	Quy Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Quy Nhơn, phường Quy Nhơn Bắc, phường Quy Nhơn Nam
13	Pleiku	Đại diện cho các phường xã: phường Pleiku, phường Hội Phú, phường Thống Nhất, phường Diên Hồng, phường An Phú, xã Biển Hồ, xã Gào
14	Đak Đoa	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Đoa, xã Kon Gang, xã Ia Băng, xã Kdang, xã Đak Somei
15	Mang Yang	Đại diện cho các phường xã: xã Mang Yang, xã Lơ Pang, xã Kon Chiêng, xã Hra, xã Ayun
16	Ia Ly	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Ly, xã Chư Păh, xã Ia Khươl, xã Ia Phí
17	Ia Grai	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Grai, xã Ia Krái, xã Ia Hrug, xã Ia Chia, xã Ia O
18	Đức Cơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đức Cơ, xã Ia Dok, xã Ia Krêl, xã Ia Pnôn, xã Ia Đom, xã Ia Nan
19	Chư Prông	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Prông, xã Bàu Cạn, xã Ia Bông, xã Ia Pia, xã Ia Tôr
20	Ia Mơ	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Lâu, xã Ia Púch, xã Ia Mơ
21	Chư Sê	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Sê, xã Bờ Ngoong, xã Ia Ko, xã Al Bá
22	Chư Puh	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Puh, xã Ia Le, xã Ia Hrú
23	Kbang	Đại diện cho các phường xã: xã Kbang, xã Kông Bơ La, xã Tơ Tung, xã Sơn Lang, xã Đak Rong, xã Krong
24	An Khê	Đại diện cho các phường xã: phường An Khê, phường An Bình, xã Cửu An
25	Đak Pơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Pơ, xã Ya Hội
26	Kông Chro	Đại diện cho các phường xã: xã Kông Chro, xã Ya Ma, xã Chư Krey, xã SRó, xã Đak Song, xã Chợ Long
27	Ayun Pa	Đại diện cho các phường xã: phường Ayun Pa, xã Ia Rbol, xã Ia Sao
28	Ia Pa	Đại diện cho các phường xã: xã Pờ Tó, xã Ia Pa, xã Ia Tul
29	Phú Thiện	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Thiện, xã Chư A Thai, xã Ia Hiao
30	Phú Túc	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Túc, xã Ia Dreh, xã Ia Rsaí, xã Uar